

Số: /KH-SXD

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2025 tại Sở Xây dựng

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Thực hiện Kế hoạch số 1319/KH-SXD ngày 27/4/2022 của Sở Xây dựng về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 1722/KH-SGTVT ngày 10/7/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 399/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2025;

Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số lĩnh vực xây dựng và các nội dung có liên quan theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng và của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến 2030.

2. Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng số; khai thác, chia sẻ, kết nối sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu nhằm phục vụ hoạt động của người dân, doanh nghiệp trên nền tảng số hóa cơ sở dữ liệu.

3. Tiếp tục quán triệt các văn bản, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động của ngành để phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới của đất nước, của tỉnh.

4. Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 06/4/2022 của Bộ Xây dựng về đẩy mạnh chuyển đổi số ngành Xây dựng; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Kế hoạch số 5118/KH-BĐHCĐS ngày 04/11/2024 của Ban điều hành chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận

về Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận năm 2025; Kế hoạch số 1319/KH-SXD ngày 27/4/2022 của Sở Xây dựng về triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại Sở Xây dựng và Kế hoạch số 1722/KH-SGTVT ngày 10/7/2023 của Sở Giao thông vận tải về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với thực trạng ngành xây dựng năm 2025.

5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu: “Gương mẫu, trách nhiệm và quyết tâm”, nhất là công tác quán triệt, thông tin tuyên truyền chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số; Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong công chức, viên chức, người lao động, xem chuyển đổi số là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong hoạt động của ngành.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Trung ương, Bộ Xây dựng, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp, biện pháp nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số của ngành.

Tăng cường đầu tư, đổi mới, nâng cao chất lượng, bảo đảm nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành, dự án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1. 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng qua phần mềm TD-Office (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) của Sở được phát hành và số hóa trên Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD-Office); 100% văn bản điện tử gửi cho các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp được ký số thay thế văn bản giấy (*trừ văn bản mật*).

2. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

3. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 70%.

4. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 80%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận, xử lý trực tuyến đạt 80%.

6. 100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội lĩnh vực Xây dựng phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện qua hệ thống báo cáo điện tử của tỉnh.

7. 100% hạ tầng CNTT được rà soát, nâng cấp, bảo đảm liên thông kết nối và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

8. Trang thông tin điện tử của Sở công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng đạt 100%.

9. Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở đạt 95%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhận thức số

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên mục, tọa đàm, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của tỉnh, của Sở.

- Tiếp tục tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, chính phủ số, kinh tế số và an toàn thông tin.

- Truyền thông sâu rộng đến người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số. Đảm bảo cho người dân và doanh nghiệp được nhận thức sâu sắc hơn về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp; giúp người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, hiểu rõ về lợi ích và hiệu quả của chuyển đổi số.

2. Thể chế số

- Cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện của ngành nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử/Chính quyền số.

- Tiếp tục triển khai quán triệt Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, rà soát xây dựng bổ sung các chương trình, kế hoạch, giải pháp phù hợp để chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục nâng cấp, khai thác, sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật hiện có, tham mưu đề xuất bổ sung trang thiết bị mới thiết yếu phục vụ nhu cầu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát hạ tầng kỹ thuật, các giải pháp bảo mật an ninh mạng đảm bảo phục vụ tốt công tác chuyển đổi số, an toàn, an ninh thông tin của ngành; Thực hiện chuyển đổi IPv6 khi có hướng dẫn, yêu cầu.

4. Dữ liệu số

- Triển khai các Hệ thống thông tin chuyên ngành Xây dựng nhằm đảm bảo dữ liệu được cập nhật, duy trì liên tục.

- Triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Thuận.

- Đẩy mạnh công tác số hóa dữ liệu chuyên ngành.

5. Nhân lực số

Tiếp tục tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn cho công chức, viên chức, người lao động về kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính quyền số, kinh tế số, an toàn thông tin.

6. An toàn thông tin mạng

- Tập trung triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Bảo đảm 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho công chức, viên chức và người lao động trong ngành để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

7. Chính quyền số

- Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

- Đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

8. Kinh tế số và xã hội số

Tiếp tục triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích, dịch vụ số an toàn, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân; tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số của Sở Xây dựng năm 2025 (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ các nguồn: ngân sách được giao, các nguồn hỗ trợ, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp các phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chuyển đổi số theo quy định pháp luật và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính.

- Giúp Giám đốc Sở đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo tình hình triển khai thực hiện với Ban Giám đốc để theo dõi, chỉ đạo.

- Tổng hợp, báo cáo gửi về Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo và Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh.

2. Các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở:

- Tổ chức quán triệt các nội dung Kế hoạch này và các nội dung chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc phòng, đơn vị mình và các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này đảm bảo yêu cầu thời gian và chất lượng.

- Thường xuyên phối hợp Văn phòng Sở đăng tin, bài phản ánh kết quả triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 tại Sở Xây dựng. Đề nghị các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có phát sinh vướng mắc, các phòng, đơn vị báo cáo về Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Sở Xây dựng (thông qua Văn phòng Sở) để xem xét, tham mưu, đề xuất điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Ban chỉ đạo CDS Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.TTS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Vinh

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SXD ngày /3/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Tuyên truyền nâng cao nhận thức số, kỹ năng số			
1	Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến trong công chức, viên chức và người lao động các nội dung liên quan về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức khác nhau.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
2	Tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số và các nội dung liên quan.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Theo chương trình, kế hoạch của cơ quan có chức năng, thẩm quyền
3	Tiếp tục duy trì đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở các nội dung, thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số.	Văn phòng sở	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên
II	Thể chế số			
1	Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Xây dựng	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Quý I
2	Tham mưu Kế hoạch, chương trình hành động, văn bản về Chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Quý I, cả năm
III	Hạ tầng số			
1	Kiểm tra, theo dõi hệ thống mạng; an ninh, an toàn thông tin	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Thường xuyên

2	Mua sắm, thay thế các thiết bị hỏng, cũ, không đảm bảo quá trình chuyển đổi số	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
3	Duy trì kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị liên quan	Cả năm
IV	Dữ liệu số			
1	Số hóa dữ liệu chuyên ngành	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
2	Xây dựng hạ tầng, cơ sở dữ liệu không gian phục vụ quy hoạch và quản lý đô thị. Cung cấp, công khai thông tin quy hoạch xây dựng các đô thị, khu dân cư trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng, cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam. <i>(theo Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 6/4/2022 của Bộ Xây dựng về đẩy mạnh chuyển đổi số ngành xây dựng)</i>	Phòng QLQHKT&NO	Văn phòng Sở	Cả năm
3	Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được chấp thuận đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư; thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua với công dịch vụ công do Bộ Xây dựng đã triển khai và trên Trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng. <i>(theo Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 6/4/2022 của Bộ Xây dựng về đẩy mạnh chuyển đổi số ngành xây dựng)</i>	Phòng QLQHKT&NO	Văn phòng Sở	Cả năm
4	Cung cấp file Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng (tổng thể, phân khu, chi tiết) đã được phê duyệt cho Văn phòng Sở đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở theo quy định về công khai quy hoạch.	Phòng QLQHKT&NO	Văn phòng Sở	Cả năm

5	Xây dựng CSDL nguồn nhân lực ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (theo <i>Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 6/4/2022 của Bộ Xây dựng về đẩy mạnh chuyển đổi số ngành xây dựng</i>)	Phòng QLHĐXD&HTKT	Văn phòng Sở	Cả năm
6	Cập nhật thông tin về giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng để phục vụ công tác quản lý của ngành cũng như việc tra cứu thông tin của người dân, doanh nghiệp (theo <i>Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 6/4/2022 của Bộ Xây dựng về đẩy mạnh chuyển đổi số ngành xây dựng</i>)	Phòng QLHĐXD&HTKT	Văn phòng Sở	Hàng tháng, quý
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ và đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật của thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Giúp công tác quản lý hạ tầng đô thị dễ dàng, nhanh chóng và khoa học hơn, đồng thời tiết kiệm chi phí, nhân lực cho công tác quản lý và quy hoạch đô thị, tiến đến xây dựng “Đô thị thông minh”.	Phòng QLHĐXD&HTKT	Văn phòng Sở	Cả năm
8	Xây dựng CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng theo quy định.	Phòng QLHĐXD&HTKT	Văn phòng Sở	Cả năm
9	Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, bổ sung dữ liệu lên Hệ thống quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị (tại địa chỉ https://htkt.ninhthuan.gov.vn) nhằm phục vụ tích cực trong công tác quản lý và thuận tiện cho việc tra cứu thông tin của người dân trong thời gian tới.	Phòng QLHĐXD&HTKT	Văn phòng Sở	Cả năm
10	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra các tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật	Thanh tra Sở	Văn phòng Sở	Cả năm
11	Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu hạ tầng giao thông	Phòng Quản lý giao thông	Văn phòng Sở, Đơn vị tư vấn	Cả năm

V	An toàn thông tin mạng			
1	Bảo đảm 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
VI	Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số			
1	Tiếp tục tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
2	Đẩy mạnh ứng dụng chứng thư số, chữ ký số; văn bản điện tử	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
3	Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích, dịch vụ số an toàn, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân; tăng tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
4	Tham mưu thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực Vận tải	Phòng Quản lý vận tải	Các phòng, đơn vị	Cả năm
5	Tham mưu thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực Thanh tra	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị	Cả năm
6	Tham mưu thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực Đăng kiểm	Trung tâm Đăng kiểm	Các phòng, đơn vị	Cả năm
7	Tham mưu thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực Quy hoạch kiểm định chất lượng xây dựng;	Trung tâm Quy hoạch kiểm định chất lượng xây dựng	Các phòng, đơn vị	Cả năm
8	Tham mưu thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực Quản lý nhà và chung cư	Trung tâm Quản lý nhà và chung cư	Các phòng, đơn vị	Cả năm

